

Số: 63 /KH-UBND

Tân Châu, ngày 3 tháng 03 năm 2022

## KẾ HOẠCH

### **Phát triển Cụm công nghiệp trên địa bàn huyện giai đoạn 2021-2030, định hướng đến năm 2050**

Căn cứ Nghị định số 68/2017/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ về Quản lý, phát triển cụm công nghiệp; Nghị định số 66/2020/NĐ-CP ngày 11/6/2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 68/2017/NĐ-CP ngày 25/5/2017 của Chính phủ về quản lý, phát triển CCN.

Căn cứ Chương trình hành động số 90-CTr/HU ngày 02/10/2020 của Huyện ủy Tân Châu về thực hiện Nghị quyết đại hội Đảng bộ huyện Tân Châu lần thứ VII, nhiệm kỳ 2020-2025.

Ủy ban nhân dân huyện ban hành Kế hoạch phát triển cụm công nghiệp (sau đây viết tắt là CCN) trên địa bàn huyện giai đoạn 2021-2030, định hướng đến năm 2050 cụ thể như sau:

#### **I. THỰC TRẠNG CỤM CÔNG NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN**

Trên địa bàn huyện Tân Châu có 03 CCN được quy hoạch tại Quyết định số 3306/QĐ-UBND ngày 29/12/2018 của UBND tỉnh điều chỉnh cục bộ các cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Tây Ninh, trong đó: 01 CCN đang hoạt động do Công ty cổ phần đầu tư hạ tầng cụm công nghiệp Tân Hội quản lý và làm chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật. 02 CCN chưa đi vào hoạt động. Cụ thể như sau:

##### **1. Cụm công nghiệp Tân Hội 1: Quy mô 49,19 ha.**

- Cụm công nghiệp Tân Hội 1 được phê duyệt theo Quyết định số 2113/QĐ-UBND ngày 11/11/2010 của UBND tỉnh Tây Ninh về phê duyệt đề án Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 CCN Tân Hội; Quyết định số 2910/QĐ-UBND ngày 14/12/2015 của UBND tỉnh Tây Ninh phê duyệt điều chỉnh một số điều của Quyết định số 2113/QĐ-UBND ngày 11/11/2010 của UBND tỉnh Tây Ninh đề án Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 CCN Tân Hội; Quyết định số 1205/QĐ-UBND ngày 18/5/2016 của UBND tỉnh Tây Ninh phê duyệt điều chỉnh một số điều của Quyết định số 2910/QĐ-UBND ngày 14/12/2015 của UBND tỉnh Tây Ninh đề án Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 CCN Tân Hội;

- Hoạt động sản xuất kinh doanh: Có 10 dự án đăng ký đầu tư tại CCN, với tổng vốn đầu tư 2.183 tỷ đồng; Vốn thực hiện 485 tỷ đồng; trong đó có 10 dự án được giao đất với tổng diện tích 35,33 ha, tỷ lệ lấp đầy là 100%. Nhìn chung, CCN Tân Hội 1 đã đi vào hoạt động tương đối ổn định và chấp hành các quy định chung của CCN, tạo việc làm cho khoảng 1.600 lao động năm 2020.

##### **2. Cụm công nghiệp Tân Hội 2: Quy mô 75 ha**

Ủy ban nhân dân huyện đang tổ chức triển khai thực hiện phương án bồi thường giải phóng mặt bằng, trình cơ quan có thẩm quyền tổ chức đấu giá để giao đất cho thuê đất theo quy định.

### **3. Cụm công nghiệp Tân Phú:**

Dự án đầu tư hạ tầng Cụm công nghiệp Tân Phú của Công ty TNHH Đầu tư Tân Phú - Lan Trần đã được UBND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư tại Quyết định số 3002/QĐ-UBND ngày 12/12/2017 và được HĐND tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 20/2018/NQ-HĐND ngày 12/12/2018 về việc thu hồi đất để thực hiện các Dự án phát triển kinh tế xã hội.

Hiện nay UBND huyện đang tổ chức triển khai thực hiện công tác lập phương án bồi thường, hỗ trợ tài sản trên đất theo tinh thần Công văn số 1637/STNMT-PQLĐĐ ngày 10/1/2022 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc hướng dẫn thủ tục thu hồi đất và cho thuê đất để thực hiện dự án đầu tư hạ tầng Cụm CN Tân Phú.

## **II. MỤC TIÊU, MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

### **1. Mục tiêu**

- Đến năm 2030: Hoàn thành công tác thực hiện quy hoạch phát triển Cụm công nghiệp giai đoạn 2021-2030. Hoàn thiện một phần kết cấu hạ tầng trong CCN, đưa tỷ lệ lấp đầy bình quân các CCN trên địa bàn huyện đến năm 2030 đạt 80%.

- Sau năm 2030: Hoàn thiện kết cấu hạ tầng trong các CCN, đưa tỷ lệ lấp đầy bình quân các CCN trên địa bàn huyện đạt 95 %.

### **2. Mục đích**

- Đẩy mạnh việc hình thành và phát triển các CCN, tập trung sắp xếp các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất công nghiệp trên địa bàn huyện thực hiện đầu tư sản xuất, kinh doanh tại các CCN; tận dụng tối đa giá trị lợi thế, chính sách ưu đãi của Nhà nước để đẩy nhanh tiến độ thu hút đầu tư các dự án vào các CCN, làm đòn bẩy phát triển các ngành công nghiệp, dịch vụ then chốt có giá trị gia tăng và lợi thế cạnh tranh cao của huyện.

- Phát triển các CCN trên cơ sở phát huy và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực như đất đai, nguyên vật liệu, lao động, vốn, kết cấu hạ tầng, các nguồn tài nguyên khác, bảo đảm an toàn về môi trường sinh thái. Là cơ sở để các nhà đầu tư lựa chọn địa điểm đầu tư phù hợp, giải quyết việc làm cho lao động tại địa bàn, từ đó nâng cao đời sống nhân dân, tạo điều kiện phát triển kinh tế - xã hội một cách bền vững.

### **3. Yêu cầu**

Quán triệt quan điểm chỉ đạo, mục tiêu, nhiệm vụ và các giải pháp trong việc phát triển CCN trên địa bàn huyện. Các cơ quan, ban ngành, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tích cực nghiên cứu, chủ động phối hợp triển khai đồng bộ, kịp thời các giải pháp, chính sách, cơ chế nhằm thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ đề ra trong kế hoạch; thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện; tham mưu

đề xuất giải pháp mới, đáp ứng yêu cầu thực tiễn và phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương.

### **III. KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN CỤM CÔNG NGHIỆP**

#### **1. Giai đoạn từ 2021 đến năm 2030**

##### **1.1. Công tác quản lý hoạt động**

- Thực hiện tốt Quy chế phối hợp quản lý CCN trên địa bàn tỉnh Tây Ninh theo Quyết định số 1860/QĐ-UBND ngày 25 tháng 7 năm 2018 của Ủy ban nhân dân Tây Ninh về việc ban hành quy chế phối hợp quản lý cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

- Tuyên truyền, phổ biến các Văn bản, Nghị định, cơ chế chính sách của Trung ương và địa phương về CCN đến các đơn vị, địa phương liên quan. Tạo điều kiện thuận lợi trong công tác phối hợp quản lý nhà nước về CCN, tiếp cận các chính sách hỗ trợ.

- Việc phối hợp quản lý nhà nước về CCN thực hiện trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Ủy ban nhân dân huyện, các ngành liên quan và UBND xã, thị trấn được quy định tại Thông tư số 28/2020/TT-BCT ngày 16/11/2020 của Bộ Công Thương hướng dẫn thực hiện Nghị định số 68/2017/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ; Nghị định số 66/2020/NĐ-CP ngày 11/6/2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 68/2017/NĐ-CP ngày 25/5/2017 của Chính phủ về quản lý, phát triển CCN; Trong quá trình phối hợp, tránh chồng chéo nhiệm vụ, không làm giảm vai trò, trách nhiệm, thẩm quyền và không cản trở công việc của mỗi cơ quan.

##### **1.2. Công tác quy hoạch**

###### **a. Lập quy hoạch CCN**

Lập Quy hoạch chi tiết đồ án 04 CCN với qui mô mỗi cụm 75 ha. Thời gian lập quy hoạch chi tiết đề xuất theo các năm và dự toán kinh phí để lập QHCT 04 cụm CN như sau:

*DVT: triệu đồng*

Stt	Tên cụm CN	Thời gian lập QH CT	Nguồn vốn	Trong đó		Ghi chú
				Vốn NS	Vốn khác	
<b>I</b>	<b>Giai đoạn</b>	<b>2022-2025</b>				
1	Cụm CN Tân Phú	2022-2023	735		735	
2	Cụm CN Tân Hội 2	2022-2023	735		735	
<b>II</b>	<b>Giai đoạn</b>	<b>2026-2030</b>				
3	Cụm CN Tân Hiệp	2026	735		735	
4	Cụm CN Tân Hòa	2027	735		735	
	<b>Cộng</b>		<b>2.940</b>		<b>2.940</b>	

###### **b. Công tác giải phóng mặt bằng**

Tập trung chỉ đạo trong công tác lập phương án bồi thường, đền bù giải phóng mặt bằng và tổ chức thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng khi

được cấp thẩm quyền phê duyệt phương án nhằm sớm tạo quỹ đất sạch và môi trường đầu tư thông thoáng để thu hút các doanh nghiệp kinh doanh hạ tầng CCN, sản xuất, kinh doanh trong CCN.

Thời gian dự kiến thực hiện và kinh phí giải phóng mặt bằng cho 04 cụm công nghiệp như sau:

*ĐVT: triệu đồng*

Stt	Danh mục	Thời gian	Nguồn vốn	Trong đó		Ghi chú
				Vốn NS	Vốn khác	
<b>I</b>	<b>Giai đoạn</b>	<b>2022-2025</b>				
1	Cụm CN Tân Hội 2	Quý II-2022	5.951	5.951		
2	Cụm CN Tân Phú	Quý III-2022	7.900	7.900		
<b>II</b>	<b>Giai đoạn</b>	<b>2026-2030</b>				
3	Cụm CN Tân Hiệp	Quý I-2026	8.500	8.500		
4	Cụm CN Tân Hòa	Quý II- 2027	8.500	8.500		
<b>Cộng</b>			<b>30.851</b>	<b>30.851</b>		

### 1.3. Đầu tư hạ tầng

- Tranh thủ nguồn vốn hỗ trợ của Tỉnh, chủ động bố trí vốn ngân sách huyện đầu tư hạ tầng giao thông kết nối đến CCN, cắm mốc giới quy hoạch, tạo điều kiện để thu hút các doanh nghiệp đầu tư vào CCN.

- Đầu tư hạ tầng khác đồng bộ như hệ thống xử lý nước thải tập trung, giao thông nội bộ CCN, hệ thống điện, cấp nước, thoát nước sử dụng nguồn vốn doanh nghiệp đầu tư kinh doanh hạ tầng CCN.

- Phấn đấu đến năm 2030: Hoàn thiện phần kết cấu hạ tầng trong CCN, trong đó tập trung đầu tư hệ thống xử lý nước thải tập trung của các CCN theo thứ tự ưu tiên vốn cho các CCN; các CCN sử dụng nhiều lao động; các CCN có tỷ lệ lấp đầy cao. Đưa tỷ lệ lấp đầy bình quân các CCN trên địa bàn huyện đến năm 2030 đạt 80%.

Kinh phí dự kiến thực hiện một số danh mục cho 04 CCN như sau:

*ĐVT: triệu đồng*

Stt	Danh mục đầu tư	Qui mô (ha)	Nguồn vốn	Trong đó		Ghi chú
				Vốn NS	Vốn khác	
1	Kinh phí cắm mốc	300	280	280		04 cụm
2	Hệ thống xử lý nước thải tập trung	04	120.000		120.000	04 hệ thống
3	Đầu tư hạ tầng khác		176.000	16.000	160.000	04 cụm
<b>Cộng</b>			<b>296.280</b>	<b>16.280</b>	<b>280.000</b>	

### 2. Giai đoạn định hướng sau 2030 đến 2050

- Đề xuất bổ sung quy hoạch các cụm công nghiệp trên địa bàn phù hợp với định hướng phát triển kinh tế xã hội của huyện, tỉnh theo định hướng tích hợp các quy hoạch.

- Thiết lập mối quan hệ chặt chẽ, phân công trách nhiệm rõ ràng giữa các cơ quan, ban ngành, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn và các đơn vị, tổ chức có liên quan để nâng cao hiệu quả hoạt động quản lý nhà nước đối với CCN; đảm bảo sự thống nhất và tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư trong quá trình đầu tư, hoạt động sản xuất kinh doanh trong CCN.

#### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **1. Phòng Kinh tế và Hạ tầng**

- Tham mưu UBND huyện đề nghị cấp có thẩm quyền quy hoạch, mở rộng CCN, điều chỉnh CCN ra khỏi quy hoạch trên địa bàn huyện.

- Thực hiện chức năng quản lý nhà nước về CCN theo quy định; phối hợp cơ quan có thẩm quyền tham mưu Ủy ban nhân dân huyện góp ý, cho ý kiến đến các Sở, ngành, UBND tỉnh quyết định chủ trương đầu tư, cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư các dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật, sản xuất kinh doanh trong CCN, các thủ tục triển khai đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN theo quy định.

- Tăng cường công tác phối hợp kiểm tra, đánh giá thực hiện quy hoạch, hiệu quả hoạt động của CCN; đề xuất Ủy ban nhân dân huyện xử lý vi phạm và giải quyết vấn đề phát sinh về CCN theo thẩm quyền.

- Hướng dẫn các đơn vị kinh doanh hạ tầng CCN thực hiện đấu nối với các tuyến giao thông trên địa bàn huyện, tham mưu cấp phép đấu nối với các tuyến đường do huyện quản lý.

- Báo cáo định kỳ hoặc đột xuất với Sở Công Thương, Ủy ban nhân dân huyện về tình hình CCN.

- Chủ trì, theo dõi, đôn đốc thực hiện Kế hoạch này; định kỳ hàng năm vào tháng 12 tham mưu Ủy ban nhân dân huyện báo cáo theo quy định.

##### **2. Phòng Tài chính- Kế hoạch**

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tổng hợp, tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí nguồn lực hỗ trợ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN đảm bảo phù hợp nhu cầu thực tế và khả năng cân đối nguồn vốn.

- Chủ trì, phối hợp với các ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn và các đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân huyện điều chỉnh, bổ sung danh mục dự án thu hút đầu tư trên địa bàn huyện; tổ chức kêu gọi, thu hút đầu tư vào địa bàn huyện có hiệu quả, bao gồm đầu tư phát triển CCN, ưu tiên thu hút đầu tư các dự án công nghiệp chế biến vào CCN.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng và địa phương liên quan tổ chức thẩm định các dự án đầu tư thuộc thẩm quyền, trình Ủy ban nhân dân huyện Quyết định chủ trương đầu tư (nếu có) đối với các dự án đầu tư sản xuất, kinh doanh trong CCN.

- Cân đối, bố trí nguồn vốn ngân sách tỉnh hỗ trợ, NS huyện hàng năm hỗ trợ công tác quy hoạch và đầu tư xây dựng hạ tầng kết nối CCN.

### 3. Phòng Tài nguyên và Môi trường

- Thực hiện chức năng quản lý nhà nước về đất đai trong các CCN.  
- Hướng dẫn việc quản lý, bảo vệ môi trường CCN; phối hợp với Phòng Tài chính – Kế hoạch hướng dẫn việc thu phí bảo vệ môi trường trong CCN.

- Nắm tình hình sử dụng đất trong các CCN, tham mưu Ủy ban nhân dân huyện xử lý những trường hợp vi phạm về lĩnh vực đất đai trong CCN theo quy định.

- Thực hiện công tác kiểm tra việc chấp hành quy định của pháp luật trong hoạt động khoáng sản, khai thác nước ngầm ở các CCN và kiên quyết xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm theo đúng quy định của pháp luật;

- Tham mưu thu hồi đất, giải phóng mặt bằng cho thuê đất, xác nhận kế hoạch bảo vệ môi trường hoặc phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường (nếu có) theo thẩm quyền.

### 4. Trung tâm Phát triển quỹ đất

Chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan, UBND các xã, thị trấn thực hiện công tác bồi thường đền bù giải phóng mặt bằng theo quy định hiện hành.

### 5. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

- Tổ chức, quản lý CCN theo quy định hiện hành.  
- Phối hợp cơ quan chuyên môn của huyện thực hiện công tác thu hồi đất, bồi thường giải phóng mặt bằng, tái định cư, thủ tục triển khai đầu tư vào CCN theo quy định.

6. Các cơ quan, ban ngành, Ủy ban nhân các xã, thị trấn, các cơ quan, đơn vị được giao trách nhiệm chủ trì hoặc tham gia phối hợp phải đảm bảo thực hiện tốt nội dung công việc được phân công. Định kỳ vào ngày 15 tháng 12 hàng năm báo cáo tình hình thực hiện về Ủy ban nhân dân huyện (qua Phòng Kinh tế và Hạ tầng để tổng hợp).

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc hoặc cần sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh Kế hoạch; các cơ quan, ban ngành, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn kịp thời phản ánh, báo cáo Ủy ban nhân dân huyện (qua Phòng Kinh tế và Hạ tầng) xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Sở Công Thương;
- TTHU-BTVHU;
- TT. HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các ban ngành, đơn vị thuộc huyện;
- UBND các xã; thị trấn;
- LĐVP, CVNC;
- Lưu: VP. HĐND-UBND huyện.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Hòa Bình